TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HS-PT
Ngày: 25-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nga

Bà Lê Hồng Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa***: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2019/HS-PT ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nông Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Nông Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nông Văn H** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1991 tại: B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Suối Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B (chỗ ở hiện nay: Ấp Suối D, xã T huyện Đ, tỉnh B); Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông Nông Văn L và bà Vy Thị N; Bị cáo có vợ là chị Hoàng Thị P, sinh năm 1996, có 01 người con là Nông Thị Thủy V, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư **Trần Quốc Vương –** Công ty Luật TNHH MTV Công Lý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước "Vắng mặt".

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng khác không liên quan đến nội dung kháng cáo nên không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/01/2019, Nông Văn H có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 93P2-366.97 chở vợ là Hoàng Thị P lưu thông trên đường Quốc lộ 14 (QL 14) theo hướng từ thành phố Đồng Xoài đi huyện Chơn Thành (Đồng Xoài – Chơn Thành). Khi cách đoạn giao nhau giữa đường QL 14 với đường Nguyễn Văn Linh, thuộc khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài khoảng 40m, H nhìn thấy chị Trần Thị Cúc đang điều khiển xe mô tô biển số 93P1-654.65 từ đường Nguyễn Văn Linh đi sang đường QL 14. Lúc này H nhìn thấy chị C đang dừng xe ở khu vực giữa làn đường dành cho xe mô tô và làn đường dành cho xe ô tô lưu thông trên QL 14, H điều khiển cho xe chạy vào làn đường dành cho xe ô tô để tiếp tục đi qua đoạn giao nhau thì đụng vào xe mô tô do chị C điều khiển gây tai nạn làm chị C ngã xuống đường, bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu nhưng sau đó tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn được lập vào hồi 07 giờ 20 phút ngày 19/01/2019 thể hiện như sau:

Vụ tai nạn xảy ra vào hồi 07 giờ 05 phút ngày 19/01/2019 tại nơi giao nhau giữa đường QL 14 và đường Nguyễn Văn Linh thuộc khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đường QL 14 là đường đôi có dải phân cách cứng cố định ở giữa mặt đường phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mỗi chiều đường rộng 15m và được chia thành 3 làn đường. Làn đường thứ nhất rộng 4m dành cho các loại xe ô tô, làn đường thứ hai rộng 4m dành cho các loại xe ô tô, làn đường thứ ba rộng 7m dành cho các loại xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe thô sơ. Làn đường thứ nhất và làn đường thứ hai được phân cách bằng vạch sơn đứt nét, làn đường thứ hai và làn đường thứ ba được phân cách bằng vạch hai sơn liền nét. Đường Nguyễn Văn Linh là đường hai chiều có vạch sơn đứt nét ở giữa phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 5,5m. Mặt đường QL 14 và đường Nguyễn Văn Linh được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện tang vật, dấu vết và xác định điểm mốc làm vật chuẩn như sau:

Vết phanh xe mô tô biển số 93P2-366.97 được đánh số (1);

Vết cày xe mô tô biển số 93P1-654.65 được đánh số (2);

Vết máu được đánh số (3);

Xe mô tô biển số 93P1-654.65 được đánh số (4);

Xe mô tô biển số 93P2-366.97 được đánh số (5).

Lấy mép đường bên phải theo hướng Đồng Xoài – Chơn Thành làm mép lề chuẩn chọn trụ điện số 30 trên mép lề chuẩn làm mốc vật chuẩn.

Sau tai nạn hiện trường để lại 01 vết phanh của xe mô tô biển số 93P2-366.97 có dạng liền nét, dài 7m, có chiều hướng từ Đồng Xoài – Chơn Thành. 01 vết cày của xe mô tô biển số 93P1-654.65 nằm trên mặt đường QL14 dài 2,5m, có chiều hướng từ Đồng Xoài – Chơn Thành. 01 Vết máu có kích thước (0,5x0,4)m. Xe mô tô biển số 93P1-654.65 ngã nghiêm về bên trái, phần đầu chếch về Đồng Xoài, đuôi chếch về hướng Chơn Thành. Xe mô tô biển số 93P2-366.97 ngã nghiêng về bên trái, phần đầu chếch về Đồng Xoài, đuôi chếch về hướng Chơn Thành.

Từ tâm đầu vết phanh (1) đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 8,1m. Từ tâm cuối vết phanh (1) đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 8,4m. Từ tâm vết cày (2) đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 9m. Đầu vết cày (2) đến cuối vết phanh (1) là 2,4m. Từ tâm vết máu (3) đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 11,3m và cách đầu vết cày (2) 2,9m. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô 93P1-654.65 đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 9,1m. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P1-654.65 đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 8,8m. Từ tâm vết máu (3) cách tâm trục bánh trước xe mô tô 93P1-654.65 là 1,4m. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô 93P2-366.97 đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 8,8m. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P2-366.97 đo vuông góc vào mép lề chuẩn một đường thẳng dài 8,1m. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P1-654.65 cách tâm trục bánh trước xe mô tô 93P2-366.97 là 1,6m. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô 93P2-366.97 cách dải phân cách cố định 10,8m. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P2-366.97 cách mốc vật chuẩn (trụ điện số 30) là 12,5m. Từ mốc vật chuẩn đo vuông góc đến mép lề chuẩn một đường thẳng là 3,8m. Đầu vết phanh (1) đến dải phân cách cố định là 8,5m.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/2019/GĐPY ngày 23/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận nạn nhân Trần Thị Cúc bị chấn thương vỡ xương sọ, hôn mê sâu không phục hồi dẫn đến tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017. Xử phạt bị cáo Nông Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2019 bị cáo Nông Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo từ chối luật sư - không yêu cầu luật sư Trần Quốc Vương bào chữa cho mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời có ý kiến nếu bị cáo không được hưởng án treo thì xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 355, Điều 356 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, nhưng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ mức án 01 năm 03 tháng tù giảm xuống mức án 01 năm tù nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã xác định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nông Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con còn nhỏ sinh năm 2013 đang trong độ tuổi ăn học, vợ bị cáo có thu nhập không ổn định, lại đang phải trả nợ cho ngân hàng khoản tiền mà bị cáo đã vay để bồi thường cho gia đình bị hại. Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra có tính nguy hiểm cao cần phải áp dụng hình phạt tù để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, nằm trong khung hình phạt và không nặng. Vì vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm do bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Và, xét hoàn cảnh của bị cáo thực sự khó khăn, để thể hiện tính khoan

hồng của pháp luật nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình cùng vợ lao động trả nợ và nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nông Văn H.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nông Văn H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;(1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;(1)
- Sở tư pháp; (1)
- TAND,VKSND thành phố Đồng Xoài;(2)
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;(1)
- Công an thành phố Đồng Xoài;(1)
- Bị cáo;(1)
- Cổng thông tin điện tử; (để công bố)
- Tổ nghiệp vụ, lưu.(2)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi (đã ký)